

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƯ THANH
TỈNH THANH HÓA
Bản án số: 03/2022/HSST
Ngày: 20/01/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ THANH - TỈNH THANH HOÁ

** Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Nghĩa.
2. Bà Nguyễn Thị Trà.

Thư ký phiên tòa Ông: Lê Đình Chiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh tham gia phiên tòa:

Ông: Lê Quang Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 01/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST ngày 10/01/2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Hùng X - Sinh ngày: 28/4/1951 tại xã Thọ V, huyện TS – tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn 3, xã Cán K, huyện NT, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Duy N (Đã chết); Con bà: Lê Thị L (Đã chết); Có vợ là: Phạm Thị P - SN: 1953; có 07 con, lớn sinh năm 1972, con nhỏ sinh năm 1983.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 09/8/1984, Trần Hùng X cùng đồng phạm bị bắt quả tang về hành vi đánh bạc với tổng số tiền là 530 đồng đến ngày 04/9/1985, bị Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 9, Tiết 4, Sắc luật 03, ngày 15/3/1976.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/11/2021 đến ngày 01/12/2021 thì thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Lương Hồng N - Sinh ngày 05/5/1978 tại: xã Cán K, huyện NT, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn 10, xã Cán K, huyện NT, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái, Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lương Hồng T (Đã chết); Con bà: Lê Thị T - SN 1937; Có vợ là: Hà Thị P - SN 1976; Bị cáo có 02 con; Con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án; Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/11/2021 đến ngày 01/12/2021 thì thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3. Hà Đăng N - Sinh ngày 29/9/1984 tại: xã Hợp T, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn Diễn Đ, xã Hợp T, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Đăng B (Đã chết); Con bà: Hà Thị M (Đã chết); Có vợ là: Lê Thị H – SN: 1985; có 02 con, con lớn sinh năm 2011; con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/11/2021 đến ngày 01/12/2021 thì thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

4. Hà Thọ T - Sinh ngày 19/5/1983 tại: xã Hợp T, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn Diễn Đ, xã Hợp T, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Thọ Q – Sinh năm 1957; Con bà: Trần Thị H – Sinh năm 1962; Có vợ là: Nguyễn Thị N – Sinh năm: 1985; có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 22/7/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 248 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/12/2021 đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Xuân H - Sinh ngày 08/10/1982 tại: xã Cán K, huyện NT, tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú: Thôn 9, xã Cán K, huyện NT, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Xuân M (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị H -

Sinh năm 1954; Có vợ là: Lê Thị Q - Sinh năm: 1984; có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/11/2021 đến ngày 01/12/2021 thì thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

6. Quách Văn Th - Sinh ngày: 13/6/1969 tại: xã Cán K , huyện NT, tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú: Thôn 4, xã Cán K, huyện NT, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 02/10; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Quách Văn D (Đã chết); Con bà: Bùi Thị A (Đã chết); Có vợ là: Lê Thị V - SN: 1969; có 03 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/11/2021 đến ngày 01/12/2021 thì thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

7. Nguyễn Văn Tr - Sinh ngày: 16/3/1970: xã Cán K, huyện NT, tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú: Thôn 6, xã Cán K, huyện NT, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 02/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn V (Đã chết); Con bà: Lê Thị L (Đã chết). Có vợ là: Lê Thị P - SN: 1971; có 03 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1997.

Tiền án; Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/11/2021 đến ngày 01/12/2021 thì thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Chị Hà Thị P - Sinh năm 1976 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn 10, xã Cán K, huyện NT, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 28/11/2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà ở của anh Lương Hồng N, chị Hà Thị P, ở thôn 10, xã Cán K, huyện NT, tỉnh Thanh Hóa, có 01 nhóm đối tượng đang thực hiện hành vi đánh bạc. Tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về HS-MT-KT Công an huyện Như

Thanh, tiến hành kiểm tra, phát hiện 07 đối tượng gồm: Hà Đăng N, Lương Hồng N, Nguyễn Xuân H, Hà Thọ T, Quách Văn Th, Nguyễn Văn Tr và Trần Hùng X, đang đánh bạc dưới hình thức “*Tam bát cửu*” ăn tiền. Tại đây, khi thấy Tổ công tác đến Hà Thọ T đã bỏ trốn khỏi hiện trường. Thu giữ tại chiều bạc gồm: Phía trên chiều có 10.850.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ từ A đến 9 loại 36 lá. Phía dưới chiều có 300.000 đồng và 01 chiếu nhựa hình chữ nhật, màu vàng xanh, kích thước (1,6x1,8)m. Thu giữ trong người các đối tượng Lương Hồng N số tiền 1.600.000 đồng, 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S, màu trắng; Nguyễn Xuân H số tiền 540.000 đồng, 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A54, màu xanh; Trần Hùng X số tiền 340.000 đồng, 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A20S, màu đen; Nguyễn Văn Tr số tiền 1.800.000 đồng, 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu vàng gold; Hà Đăng N 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Realme C15, màu bạc; Quách Văn Th 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Intel, màu đen; 03 xe máy gồm: Honda Lead, màu trắng, BKS 36B7 – 193.06, Honda Wave Anphal, màu xanh, BKS 36M2 – 7722, Honda Vision, màu trắng, BKS 36B2 – 411.17. Tổ công tác Công an huyện Như Thanh, đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

Vào hồi 16 giờ 45 phút, ngày 30/11/2021, Hà Thọ T đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh, đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra các bị can khai nhận: Vào sáng ngày 28/11/2021, khi đang ăn sáng tại quán nhà anh Nguyễn Văn Tr, ở thôn 7, xã Cán K, huyện NT, tỉnh Thanh Hóa, thì Trần Hùng X rủ mọi người đánh bạc, được cả nhóm đồng ý và được Lương Hồng N mời về nhà N ở thôn 10, xã Cán K, huyện NT, tỉnh Thanh Hóa, để cùng đánh bạc. Sau đó, cả nhóm 06 người gồm: Hà Đăng N, Lương Hồng N, Nguyễn Xuân H, Hà Thọ T, Quách Văn Th và Trần Hùng X đến nhà Lương Hồng N. Tại đây, Lương Hồng N đã cho Trần Hùng X vay số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc, rồi lấy 01 bộ bài tú lơ khơ, loại 52 lá đưa cho Hà Đăng N lọc lấy 36 cây từ A đến 9, chuẩn bị bài xong, Hà Đăng N tiếp tục trải 01 chiếu nhựa vào phòng khách để cả nhóm 06 người đánh bạc dưới hình thức đánh bài “*Tam bát cửu*”. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn Tr đến xem và tham gia đánh bạc cùng mọi người. Khi cả nhóm 07 người đang đánh bạc thì Tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về HS-MT-KT Công an huyện Như Thanh bắt quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định pháp luật.

Hình thức đánh bạc của các bị can như sau: Các bị can đánh bạc bằng hình thức “*Tam bát cửu*” sử dụng bộ bài tú lơ khơ 36 lá từ A đến 9 chia cho mỗi người chơi 03 cây. Trong đó, người chơi có tổng điểm 03 lá bài bằng 10 thì sẽ là người cầm chương và chia bài còn những người chơi khác phải đặt tiền, mỗi ván chơi là 50.000 đồng. Người chơi cộng tổng điểm của 03 lá bài để so sánh với tổng điểm của người cầm chương, nếu có tổng điểm cao hơn thì người cầm chương phải trả tiền cho người chơi khác, còn thấp hơn thì người chơi khác phải mất số tiền đã cược cho người cầm chương. Ngoài ra, nếu người chơi có tổng điểm 03 lá bài bằng 10 thì sẽ được nhân đôi tiền cược; 03 cây giống nhau thì nhân ba tiền cược; 03 lá bài liêng thì sẽ nhân bốn tiền cược và những người chơi có bài được nhân này sẽ phải trích ra 50.000 đồng để mua nước, thuốc.

Số tiền các bị can sử dụng vào mục đích đánh bạc: Lương Hồng N 4.000.000 đồng, Hà Thọ T 2.350.000 đồng, Nguyễn Xuân H 2.040.000 đồng, Hà Đăng N 2.000.000 đồng, Quách Văn Th 2.000.000 đồng, Nguyễn Văn Tr 2.000.000 đồng và Trần Hùng X 1.040.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 15.430.000 đồng.

Đối với Hà Thị P là chủ nhà ở thuộc thôn 10, xã Cán K, huyện NT, tỉnh Thanh Hóa, quá trình điều tra xác định chị Phương không biết, không liên quan đến việc Lương Hồng N cùng các đối tượng khác đánh bạc trong nhà ở của mình. Do vậy, hành vi này không cấu thành tội phạm.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu, xử lý vật chứng

Toàn bộ số tiền dùng để đánh bạc là 15.430.000 đồng; trong đó, số tiền thu tại chiếu bạc là 11.150.000 đồng, số tiền thu trong người các bị can là 4.280.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ 36 lá đã qua sử dụng; 01 chiếu nhựa đã qua sử dụng. Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh, ra quyết định chuyển toàn bộ đồ vật trên đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Thanh, để phục vụ công tác xét xử.

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S, màu trắng của Lương Hồng N; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A20S, màu đen của Trần Hùng X; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A54, màu xanh của Nguyễn Xuân H; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu vàng Gold của Nguyễn Văn Tr; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Realme C15, màu bạc của Hà Đăng N; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Intel, màu đen của Quách Văn Th và 03 xe máy nhãn hiệu Honda Lead, màu trắng, BKS 36B7 – 193.06 của Quách Thị H, Honda Wave Anphal, màu xanh, BKS 36M2 – 7722 của Lê Trọng Nam. Quá trình điều tra xác định các đồ vật này không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị can nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 xe máy Honda Vision, màu trắng, BKS 36B2 – 411.17 của Nguyễn Văn Tr, có liên quan đến vụ án hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh đã trả cho Trọng.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 04/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh đã truy tố các bị cáo: Trần Hùng X; Lương Hồng N; Hà Đăng N; Hà Thọ T; Nguyễn Xuân H; Quách Văn Th; Nguyễn Văn Tr có lý lịch nêu trên về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 BLHS;

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quan điểm đã truy tố về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 điều 321; các điều 17; 58; 38 Điểm s khoản 1; khoản 2 điều 51 BLHS đối với bị cáo Hà Thọ T.

- Xử phạt: Hà Thọ T từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Áp dụng: Khoản 1 điều 321; các điều 17; 58; 65 Điểm s khoản 1; khoản 2 điều 51 BLHS đối với bị cáo Trần Hùng X.

- Xử phạt: Trần Hùng X từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Giao bị cáo Trần Hùng X cho UNND xã Cán K, huyện NT, tỉnh Thanh hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng: Khoản 1 điều 321; các điều 17; 58; 65 Điểm i, s khoản 1; khoản 2 điều 51 BLHS đối với bị cáo Lương Hồng N; Hà Đăng N.

- Xử phạt: Lương Hồng N từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

- Xử phạt: Hà Đăng N từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Giao bị cáo Lương Hồng N cho UNND xã Cán K, huyện NT, tỉnh Thanh hóa; Giao bị cáo Hà Đăng N cho UNND xã Hợp T, huyện TS, tỉnh Thanh hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng: Khoản 1 điều 321; các điều 17; 58; 36 Điểm i, s khoản 1; khoản 2 điều 51 BLHS đối với bị cáo Quách Văn Th; Nguyễn Văn Tr.

- Xử phạt: Quách Văn Th từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt: Nguyễn Văn Tr từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Giao các bị cáo cho UBND xã Cán K, huyện NT, tỉnh Thanh Hoá và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Th, Tr vì các bị cáo không có công việc làm, không có thu nhập ổn định.

Áp dụng: Khoản 1 điều 321; các điều 17; 58; 56; 35 Điểm i, s khoản 1; khoản 2 điều 51 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Xuân H.

- Xử phạt: Nguyễn Xuân H từ 20 đến 30 triệu đồng..

Áp dụng khoản 3 điều 321 phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo: Lương Hồng N; Hà Đăng N; Hà Thọ T; Quách Văn Th; Nguyễn Văn Tr. Phạt mỗi bị cáo từ 10 đến 20 triệu đồng.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Trần Hùng X vì bị cáo là người già.

*** Về xử lý vật chứng:**

- Áp dụng khoản 1; điểm b khoản 3 điều 106 BLTTHS Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trả lại tài sản không liên quan đến việc phạm tội cho chủ sở hữu gồm:

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S, màu trắng của Lương Hồng N; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A20S, màu đen của Trần Hùng X; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A54, màu xanh của Nguyễn Xuân H; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu vàng Gold của Nguyễn Văn Tr; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Realme C15, màu bạc của Hà Đăng N; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Intel, màu đen của Quách Văn Th và 03 xe máy nhãn hiệu Honda Lead, màu trắng, BKS 36B7 – 193.06 của Quách Thị H, Honda Wave Anphal, màu xanh, BKS 36M2 – 7722 của Lê Trọng Nam.

Quá trình điều tra xác định các đồ vật này không liên quan đến hành vi phạm tội; không sử dụng vào mục đích đánh bạc của các bị can nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

- Áp dụng: Khoản 1; điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS Đề nghị Tịch thu tiêu hủy:

01 bộ bài tú lơ khơ 36 lá đã qua sử dụng; 01 chiếu nhựa đã qua sử dụng.

- Áp dụng: Khoản 1; điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS Đề nghị Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền NHNN Việt nam Số tiền Toàn bộ số tiền dùng để đánh bạc là 15.430.000 đồng; trong đó, số tiền thu tại chiếu bạc là 11.150.000 đồng, số tiền thu trong người các bị can là 4.280.000 đồng. Đây là tiền mà các bị cáo dùng để đánh bạc bị bắt trong vụ án.

Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với 01 xe máy Honda Vision, màu trắng, BKS 36B2 – 411.17 của Nguyễn Văn Tr đây là phương tiện Tr dùng để đi đánh bạc có liên quan đến vụ án hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh đã trả cho Tr.

* **Về án phí:** Đề nghị buộc các bị cáo Lương Hồng N; Hà Đăng N; Hà Thọ T; Nguyễn Xuân H; Quách Văn Th; Nguyễn Văn Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Miễn nộp tiền án phí cho bị cáo Trần Hùng X vì bị cáo là người già.

* **Tại phiên toà:**

Các bị không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời sau cùng của các bị cáo đều đã thấy hành vi mình là vi phạm pháp luật, là có tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt chính và hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời trình bày của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Như Thanh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Thanh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xác minh tại phiên toà, đủ cơ sở để khẳng định:

Vào 12 giờ 20 phút ngày 28/11/2021 tại nhà ở của anh Lương Hồng N, chị Hà Thị P trú tại thôn 10, xã Cán K, huyện NT, tỉnh Thanh Hóa, Tổ công tác Đội CSĐT về tội phạm HS-MT-KT Công an huyện Như Thanh, phát hiện và bắt quả tang Trần Hùng X, Lương Hồng N, Hà Đăng N, Hà Thọ T, Nguyễn Xuân H, Quách Văn Th và Nguyễn Văn Tr đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài “*Tam bát cừu*” với tổng số tiền là 15.430.000 đồng.(Hà Thọ T lợi dụng sơ hở đã bỏ chạy sau đó ra đầu thú)

Như vậy hành vi của các bị cáo: Trần Hùng X, Lương Hồng N, Hà Đăng N, Hà Thọ T, Nguyễn Xuân H, Quách Văn Th và Nguyễn Văn Tr đã đủ yếu tố cấu thành về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại Khoản 1, Điều 321 BLHS.

Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định về tội đánh bạc:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm trật tự công cộng, là tác nhân cho các loại tội phạm khác phát triển, ảnh hưởng đến cuộc sống của gia đình, an ninh, an toàn xã hội, cần phải được xử lý nghiêm minh.

VKSND huyện Như Thanh truy tố các bị cáo Trần Hùng X, Lương Hồng N, Hà Đăng N, Hà Thọ T, Nguyễn Xuân H, Quách Văn Th và Nguyễn Văn Tr về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 BLHS là đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo:

Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, bột phát, không có tính chất tổ chức, bàn bạc phân công vai trò từ trước. Tuy nhiên cũng cần phải đánh giá vai trò của từng bị cáo để áp dụng mức hình phạt cho phù hợp với tính chất vai trò của từng bị cáo.

Trong số các bị cáo tham gia đánh bạc thì vai trò của bị cáo Trần Hùng X, Lương Hồng N, Hà Đăng N là ngang nhau và cao nhất, bị cáo X là người khởi xướng để rủ các đối tượng đánh bạc mặc dù không có tiền, Bị cáo Lương Hồng N là người ủng hộ trực tiếp mời mọi người về nhà mình để chơi, cho bị cáo Xuyên vay tiền, lấy bài đưa cho Hà Đăng N sắp; Hà Đăng N là người lựa và sắp bài để chơi đồng thời là người lấy chiếu, trải chiếu để đánh bạc, như vậy Hồng N và Đăng N là đồng phạm ủng hộ tích cực, chuẩn bị phương tiện như chiếu, bài lá, cho người khác mượn tiền để đánh bạc.

Tiếp theo là các bị cáo Hà Thọ T, Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Xuân H là những người tham gia tích cực từ đầu và có số tiền tham gia đánh bạc nhiều.

Sau đó là bị cáo Nguyễn Văn Tr dù có số tiền tham gia đánh bạc bằng với nhóm thứ hai như thời gian tham gia đánh bạc ít.

[4] Về tình tiết tăng nặng TNHS: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS:

- Tất cả các bị cáo đều thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ TNHS theo qui định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS 2015.
- Các bị cáo Lương Hồng N; Hà Đăng N; Nguyễn Xuân H; Quách Văn Th; Nguyễn Văn Tr đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là tình tiết giảm nhẹ TNHS qui định tại điểm i khoản 1 điều 51 BLHS.
- Các bị cáo Hà Thọ T, Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Xuân H, Hà Đăng N có Bồ được Nhà nước tặng thưởng huân chương, huy chương kháng chiến, đây là tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS.
- Bị cáo Trần Hùng X là người có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được UBND tỉnh Thanh hóa tặng Giấy khen ngoài ra trong đợt bùng phát dịch bệnh Covid19 năm 2021, bị cáo đã có đóng góp công sức, hỗ trợ tiền cho Ban chỉ đạo phòng chống dịch xã Cán K, huyện NT đây là tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS.

[6] Nhân thân:

Trong vụ án này các bị cáo Hà Thọ T có nhân thân xấu, ngoài hành vi phạm tội lần này, bị cáo Hà Thọ T trước đó vào ngày 22/7/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 248 Bộ luật Hình sự, nay vừa được xóa án tích chưa lâu lại phạm tội cùng loại chứng tỏ bị cáo không ăn năn hối cải nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục các bị cáo thành công dân tốt.

Đối với bị cáo Trần Hùng X ngoài hành vi đánh bạc lần này thì vào ngày 04/9/1985 Trần Hùng X bị Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 9, Tiết 4, Sắc luật 03, ngày 15/3/1976. Tuy nhân thân có hành vi phạm tội cùng loại nhưng thời gian bị xét xử lần trước đã quá lâu, số tiền đánh bạc cùng đồng phạm rất nhỏ chỉ 530 đồng. Bản thân bị cáo đã già, năm nay đã 71 tuổi, sức khỏe yếu, nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS nên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt phù hợp, đủ để giáo dục, răn đe đồng thời để bị cáo thấy sự khoan hồng của pháp luật mà tu dưỡng trở thành công dân tốt làm gương cho con, cháu và cộng đồng.

[7] Hình phạt bổ sung: Mục đích của các bị cáo đánh bạc nhằm mục đích sát phạt lẫn nhau lấy lợi nhuận về kinh tế, nên ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với mỗi bị cáo là cần thiết, có như vậy mới đủ sức răn đe giáo dục phòng ngừa chung, tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần căn cứ vào điều kiện hoàn cảnh của các bị cáo để áp dụng cho phù hợp.

Áp dụng khoản 3 điều 321 áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo: Lương Hồng N; Hà Đăng N; Hà Thọ T; Quách Văn Th; Nguyễn Văn Tr. Phạt mỗi bị cáo từ 10 đến 20 triệu đồng

Đối với bị cáo Trần Hùng X là người già nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng khoản 1; điểm b khoản 3 điều 106 BLTTHSĐề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trả lại tài sản không liên quan đến việc phạm tội cho chủ sở hữu gồm:

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S, màu trắng của Lương Hồng N; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A20S, màu đen của Trần Hùng X; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A54, màu xanh của Nguyễn Xuân H; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu vàng Gold của Nguyễn Văn Tr; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Realme C15, màu bạc của Hà Đăng N; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Intel, màu đen của Quách Văn Th và 03 xe máy nhãn hiệu Honda Lead, màu trắng, BKS 36B7 – 193.06 của Quách Thị H, Honda Wave Anphal, màu xanh, BKS 36M2 – 7722 của Lê Trọng N.

Quá trình điều tra xác định các đồ vật này không liên quan đến hành vi phạm tội; không sử dụng vào mục đích đánh bạc của các bị can nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

- Áp dụng: Khoản 1; điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS Đề nghị Tịch thu tiêu hủy:

01 bộ bài tú lơ khơ 36 lá đã qua sử dụng; 01 chiếu nhựa đã qua sử dụng.

- Áp dụng: Khoản 1; điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS Đề nghị Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền NHNN Việt nam Số tiền Toàn bộ số tiền dùng để đánh bạc là 15.430.000 đồng; trong đó, số tiền thu tại chiếu bạc là 11.150.000 đồng, số tiền thu trong người các bị can là 4.280.000 đồng. Đây là tiền mà các bị cáo dùng để đánh bạc bị bắt trong vụ án.

(Toàn bộ vật chứng đang được thu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện Như Thanh theo biên bản giao nhận vật chứng Số: 06/2022/TSTV ngày 14/01/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Thanh).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với 01 xe máy Honda Vision, màu trắng, BKS 36B2 – 411.17 của Nguyễn Văn Tr đây là phương tiện Tr dùng để đi đánh bạc có liên quan đến vụ án hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh đã trả cho Tr.

Truy thu 1.000.000đ đối với Lương Hồng N, đây là số tiền Hồng N cho X vay khi đánh bạc là tang vật của vụ án đến nay Lương Hồng N vẫn chưa nộp.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Buộc các bị cáo Lương Hồng N; Hà Đăng N; Hà Thọ T; Nguyễn Xuân H; Quách Văn Th; Nguyễn Văn Trphải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Miễn nộp tiền án phí cho bị cáo Trần Hùng X; vì bị cáo là người cao tuổi.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- **Căn cứ:** Khoản 1 điều 321; các điều 17; 58; 38 Điểm s khoản 1; khoản 2 điều 51 BLHS đối với bị cáo Hà Thọ T.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Thọ T phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt: Hà Thọ T 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- **Căn cứ:** Khoản 1 điều 321; các điều 17; 58; 65 Điểm s khoản 1; khoản 2 điều 51 BLHS đối với bị cáo Trần Hùng X.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Hùng X phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt: Trần Hùng X 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Hùng X cho UNND xã Cán K, huyện NT, tỉnh Thanh hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- **Căn cứ:** Khoản 1 điều 321; các điều 17; 58; 65 Điểm i, s khoản 1; khoản 2 điều 51 BLHS đối với bị cáo Lương Hồng N; Hà Đăng N.

Tuyên bố: Bị cáo Lương Hồng N; Hà Đăng N phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt: Lương Hồng N 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Hà Đăng N Nam 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lương Hồng N cho UNND xã Cán K, huyện NT, tỉnh Thanh hóa; Giao bị cáo Hà Đăng N cho UNND xã Hợp T, huyện TS, tỉnh Thanh hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- **Căn Cú:** Khoản 1 điều 321; các điều 17; 58; 36 Điểm i, s khoản 1; khoản 2 điều 51 BLHS đối với bị cáo Quách Văn Th; Nguyễn Văn Tr.

Tuyên bố: Bị cáo Quách Văn Th; Nguyễn Văn Tr phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt: Quách Văn Th 06 tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ đi 03 ngày tạm giữ (bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ), bị cáo còn phải chấp hành 05 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Nguyễn Văn Tr 06 tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ đi 03 ngày tạm giữ (bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ), bị cáo còn phải chấp hành 05 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.

Giao các bị cáo cho UBND xã Cán K, huyện NT, tỉnh Thanh Hoá và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Thời hạn tính thời gian cải tạo không giam giữ của bị cáo được tính từ ngày UBND xã Cán K, huyện NT nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Quách Văn Th, Nguyễn Văn Tr vì các bị cáo không có công ăn việc làm, không có thu nhập ổn định.

- **Căn Cú:** Khoản 1 điều 321; các điều 17; 58; 56; 35 Điểm i, s khoản 1; khoản 2 điều 51 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Xuân H.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt: Nguyễn Xuân H 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Số tiền này bị cáo phải nộp một lần.

Áp dụng khoản 3 điều 321 phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo: Lương Hồng N; Hà Đăng N; Hà Thọ T; Quách Văn Th; Nguyễn Văn Tr. Phạt mỗi bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Trần Hùng X vì bị cáo là người cao tuổi.

*** Về xử lý vật chứng:**

- Áp dụng khoản 1; điểm b khoản 3 điều 106 BLTTHSĐề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trả lại tài sản không liên quan đến việc phạm tội cho chủ sở hữu gồm:

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S, màu trắng của Lương Hồng N; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A20S, màu đen của Trần Hùng X; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A54, màu xanh của Nguyễn Xuân H; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu vàng Gold của Nguyễn Văn Tr; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Realme C15, màu bạc của Hà Đăng N; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Intel, màu đen của Quách Văn Th và 03 xe máy nhãn hiệu Honda Lead,

màu trắng, BKS 36B7 – 193.06 của Quách Thị H, Honda Wave Anphal, màu xanh, BKS 36M2 – 7722 của Lê Trọng N.

Quá trình điều tra xác định các đồ vật này không liên quan đến hành vi phạm tội; không sử dụng vào mục đích đánh bạc của các bị can nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

- Áp dụng: Khoản 1; điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS Đề nghị Tịch thu tiêu hủy:

01 bộ bài tú lơ khơ 36 lá đã qua sử dụng; 01 chiếc nhựa đã qua sử dụng.

- Áp dụng: Khoản 1; điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS Đề nghị Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền NHNN Việt nam Số tiền Toàn bộ số tiền dùng để đánh bạc là 15.430.000 đồng; trong đó, số tiền thu tại chiếu bạc là 11.150.000 đồng, số tiền thu trong người các bị can là 4.280.000 đồng.

Toàn bộ vật chứng đang được thu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện Như Thanh theo biên bản giao nhận vật chứng Số: 06/2022/TSTV ngày 14/01/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Thanh.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với 01 xe máy Honda Vision, màu trắng, BKS 36B2 – 411.17 của Nguyễn Văn Tr đây là phương tiện Tr dùng để đi đánh bạc có liên quan đến vụ án hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Như Thanh đã trả cho Tr.

Truy thu 1.000.000đ đối với Lương Hồng N, đây là số tiền Hồng N cho X vay khi đánh bạc là tang vật của vụ án đến nay Hồng N vẫn chưa nộp.

*** Về án phí:**

Áp dụng: khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Buộc các bị cáo Lương Hồng N; Hà Đăng N; Hà Thọ T; Nguyễn Xuân H; Quách Văn Th; Nguyễn Văn Tr, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Miễn nộp tiền án phí cho bị cáo Trần Hùng X; vì bị cáo là người cao tuổi.

Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại điều 92 Luật THA hình sự 2019.

Các bị cáo được hưởng án treo trong thời gian thử thách cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải

chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 của BLHS.

*** Quyền kháng cáo:** Áp dụng điều 331; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Các Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Như Thanh;
- VKSND tỉnh Thanh hóa;
- Công an huyện Như Thanh;
- Bị cáo;
- Thi hành án (để thi hành);
- Phòng GDKT TA tỉnh Thanh hoá
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Quân

